

Số: 19/QĐ-TA

Thanh Phú, ngày 14 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Đặng Văn P
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Lê Minh Nhựt

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 19/QĐ-TA ngày 06 tháng 5 năm 2025 đối với:

Đối với Nguyễn Văn S

Sinh ngày 19 tháng 8 năm 1988.

Tên gọi khác: Không có.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 083088008342.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 9/12.

Nguyên quán: Xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hộ khẩu thường trú: Số F, ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Không.

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967 và bà Lê Thị Q, sinh năm 1967.

Người bị đề nghị Nguyễn Văn S có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đặng N - Trưởng Công an xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre: Bà Bùi Thị Mai Ly - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1988; chỗ ở hiện nay: Số F, ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre có hành vi sau đây:

Ngày 23 tháng 3 năm 2019 bị Trưởng Công an xã M ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với số tiền xử phạt là 750.000 đồng, đã nộp phạt xong.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M ra Quyết định số 35/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024 bị Trưởng Công an xã T ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với số tiền xử phạt là 1.500.000 đồng, đã nộp phạt xong.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 01 năm kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2024.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025 Nguyễn Văn S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ thuộc khu vực thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025 Công an xã M đề nghị Trạm Y tế xã M xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Văn S. Ngày 21 tháng 01 năm 2025 Trạm Y tế xã M có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiệm ma túy đối với Nguyễn Văn S; Kết quả: Nguyễn Văn S nghiệm chất ma túy tổng hợp (ma túy đá) dạng Methamphetamine.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025 Công an xã M thông báo kết quả xác định tình trạng nghiệm ma túy cho Nguyễn Văn S.

Cùng ngày 21 tháng 01 năm 2025 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M ban hành Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2025 về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Văn S.

Ngày 01 tháng 5 năm 2025 Công an xã M tiến hành mời Nguyễn Văn S về Công an xã để làm việc và xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả: Sơn dương tính với chất ma túy. Đồng thời S khai nhận lần gần nhất S sử dụng trái phép chất ma túy là cách đây khoảng 05 ngày tại khu vực vườn dừa phía sau nhà của S thuộc khu vực ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Trong ngày 01 tháng 5 năm 2025 Công an xã M đã lập Biên bản vi phạm hành chính số: 15/BB-VPHC ngày 01/5/2025 về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Nguyễn Văn S, đồng thời ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn S.

Ngày 05 tháng 5 năm 2025, Công an xã M lập văn bản đề nghị Toà án nhân dân huyện Thạnh Phú xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn S tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre.
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Tại phiên họp: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Trong quá trình giải quyết vụ việc, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Cơ quan đề nghị đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, hồ sơ đầy đủ và được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của Công an xã M về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn S tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre) với thời hạn là 12 tháng.

Người bị đề nghị Nguyễn Văn S có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên không có ý kiến

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên họp, kết quả tranh luận tại phiên họp, ý kiến của Kiểm sát viên; Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Ngày 05/5/2025, Công an xã M có đề nghị số: 21/ĐN-CNBB ngày 05/5/2025 đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn S tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú theo quy định tại khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính, khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban T1 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

[2] Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính số: 15/BB-VPHC ngày 01/5/2025 về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của Công an xã M thì Nguyễn Văn S đã có hành vi vi phạm người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Tính đến ngày Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được lập đúng trình tự thủ tục được quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật Phòng, chống ma túy; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

[4] Về nội dung đề nghị:

Căn cứ vào Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 21 tháng 01 năm 2025, Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 01 tháng 5 năm 2025 và Biên bản vi phạm hành chính số: 15/BB-VPHC ngày 01/5/2025 về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của Công an xã M; Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 21/01/2025 của Trạm Y tế xã M, huyện T xác định Nguyễn Văn S có nghiện ma túy tổng hợp (ma túy đá) dạng Methamphetamine.

Như vậy đã đủ cơ sở xác định Nguyễn Văn S có sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy.

Xét thấy: Nguyễn Văn S là người đã đủ 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, có năng lực trách nhiệm hành chính. Nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện trong thời hạn 05 ngày là vi phạm khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ và Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025, Công an xã M lập hồ sơ và đề nghị đưa Nguyễn Văn S đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết và đúng quy định. Nguyễn Văn S là người nghiện ma túy, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy nhưng S vẫn không tự cải sửa, rèn luyện bản thân, chăm lo cho cuộc sống của bản thân và gia đình mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của bản thân, làm ảnh hưởng đến an toàn trật tự công cộng, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Hành vi của Nguyễn Văn S thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; khoản 49 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 33 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Do đó Công an xã M căn cứ vào những quy định của pháp luật đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn S là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, Điều 9, Điều 10 và khoản 2 Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Áp dụng biện pháp đưa Nguyễn Văn S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng là phù hợp điều kiện, hoàn cảnh nhân thân của người bị đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 49, khoản 56 và khoản 59 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban T1 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn S.

Cơ sở tiếp nhận: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng (Mười hai tháng) , kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, cơ quan tổ chức có liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú có quyền kháng nghị, Công an xã M có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án

công bố quyết định. Người bị đề nghị Nguyễn Văn S có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã M và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Công an xã Mỹ Hưng;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Mỹ Hưng;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương